

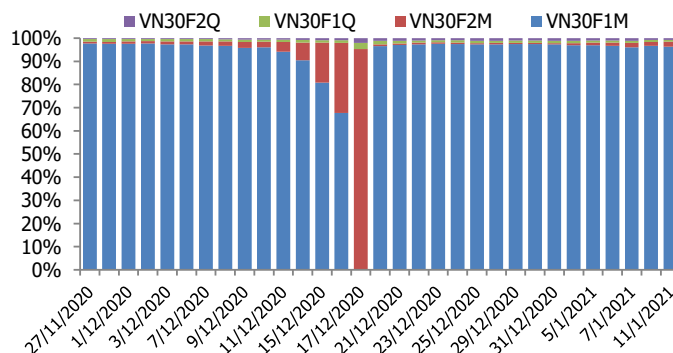
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2101	21/1/2021	10	1193.10	50,022
VN30F2102	18/2/2021	38	1200.00	1,078
VN30F2106	17/6/2021	157	1200.00	411
VN30F2109	16/9/2021	248	1199.90	394

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Xu hướng tăng giá của thị trường tiếp tục được nối dài trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 16,5 đến 21,8 điểm, cao hơn so với mức tăng 15,54 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh hơn so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2101 hiện đang ở mức +29,70 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2102 cũng tăng lên +36,6 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. OI (khối lượng HĐ mở) vẫn duy trì xu hướng tăng, tổng OI đạt 51.905 hợp đồng.
- Tâm lý nhà đầu tư lúc này đang rất hưng phấn, thể hiện rõ nhất là thị trường phái sinh đang có mức basis khá rộng, khoảng 30 điểm. Dòng tiền nội vẫn chính là tâm điểm của thị trường, hiện chưa có dấu hiệu cho thấy dòng tiền đã đạt đỉnh, thanh khoản hàng ngày vẫn tăng và nếu hệ thống giao dịch vẫn "đứng hình" thì càng khó xác định đâu sẽ là đỉnh của thanh khoản. Về kỹ thuật, chỉ số VN30-Index vẫn đang trong xu thế tăng mạnh và chưa có tín hiệu dừng lại. Chỉ số đang hướng đến vùng 1.185 và 1.200 điểm. Tuy nhiên, đối với thị trường trong nước lúc này, nhà đầu tư cũng không mấy bận tâm đến các ngưỡng lịch sử bởi dòng tiền luôn chảy tràn để được tham gia.
- Thời điểm hiện tại nên áp dụng chiến lược "cứ kệ cho lợi nhuận chạy" (Let Profit Run) sẽ hiệu quả với phương pháp "Trend Following". Sự hưng phấn của dòng tiền mới đang diễn ra thì mọi phân tích kỹ thuật với điểm kháng cự, hỗ trợ... hay phân tích cơ bản, thường sẽ không có nhiều ý nghĩa. Việc đoán đỉnh ngắn hạn ở đâu là rất khó khăn khi dòng tiền đầu cơ tiếp tục xoay vòng để tìm kiếm cơ hội, do đó, chiến lược vẫn là tiếp tục nương theo xu hướng của thị trường, với các vị thế Long được thực hiện len lỏi trong các nhịp điều chỉnh trên nền đà tăng với vùng hỗ trợ 1186-1190 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Long được ưu tiên trong các nhịp điều chỉnh thay vì cố gắng mua đuổi theo đà tăng, vùng hỗ trợ từ khu vực 1186-1190 điểm là khu vực cần quan sát kỹ theo chiều Long đối với HĐTL tháng 1. Trong khi đó, chiến lược Short chưa được khuyến khích khi dòng tiền đang quá hưng phấn.

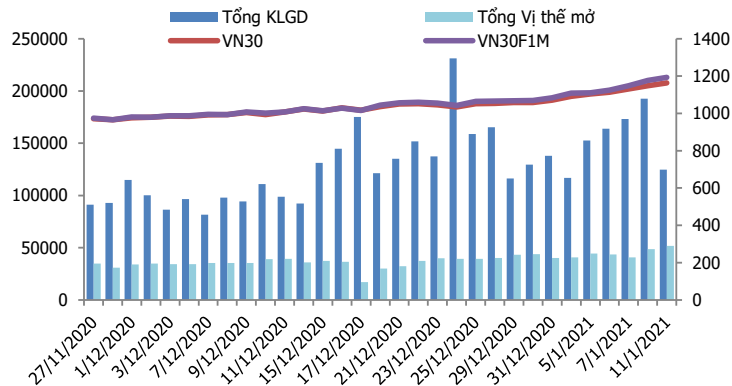
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Long và nâng điểm Stoploss lên 1178 điểm. Mục tiêu hướng tới vùng 1200-1232 điểm trên chỉ số phái sinh VN30F1M.

Chiến lược giao dịch spread

Theo dõi thêm xu hướng diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới.

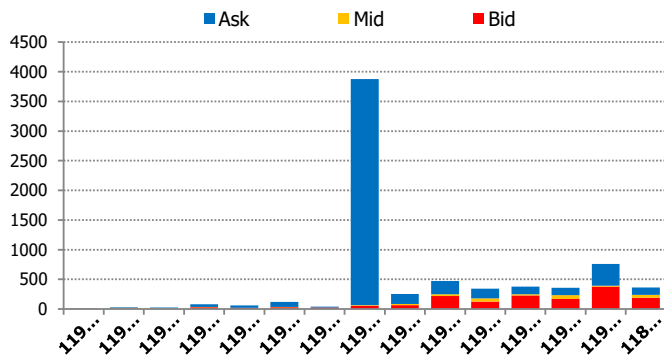
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2101	1193.1	1.40	123,682	-35.5	50,022	6.1
VN30F2102	1200.0	1.78	690	14.6	1,078	31.3
VN30F2106	1200.0	1.63	259	83.7	411	0.7
VN30F2109	1199.9	1.85	204	-7.3	394	-1.7
Tổng			124,835	-35.2	51,905	6.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Xu hướng tăng giá của thị trường tiếp tục được nối dài trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 16,5 đến 21,8 điểm, cao hơn so với mức tăng 15,54 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh hơn so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 124.835 hợp đồng, giảm 35,2%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 1 với 123.682 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2101 là 1163,81 điểm (thấp hơn 29,29 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2102 là 1164,97 điểm (-35,03 điểm), VN30F2103 là 1169,88 điểm (-30,12 điểm) và VN30F2106 là 1173,65 điểm (-26,25 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F2M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1186-1190	1178-1183	1160-1168
Kháng cự	1200-1208	1220-1229	1226-1232

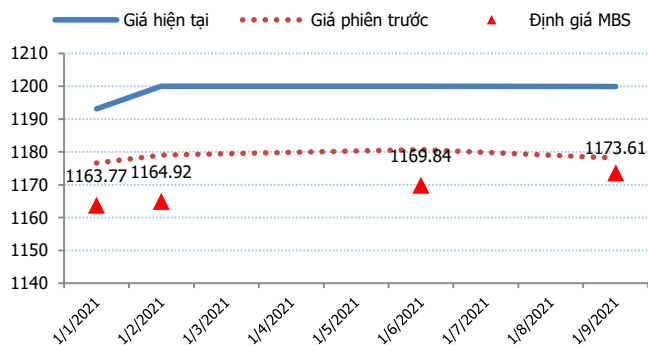
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



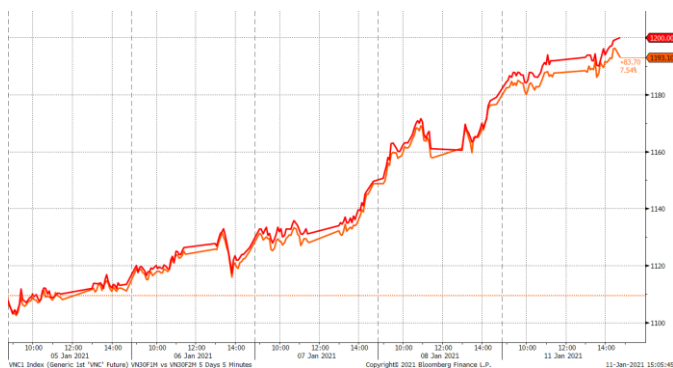
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	6.9	2.40	4.5	2.72
VN30F1Q - VN30F1M	6.9	4.10	2.8	2.50
VN30F1Q - VN30F2M	0	1.70	-1.7	-0.22
VN30F2Q - VN30F1M	6.8	1.50	5.3	3.78
VN30F2Q - VN30F2M	-0.1	-0.90	0.8	1.06
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.1	-2.60	2.5	1.28

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



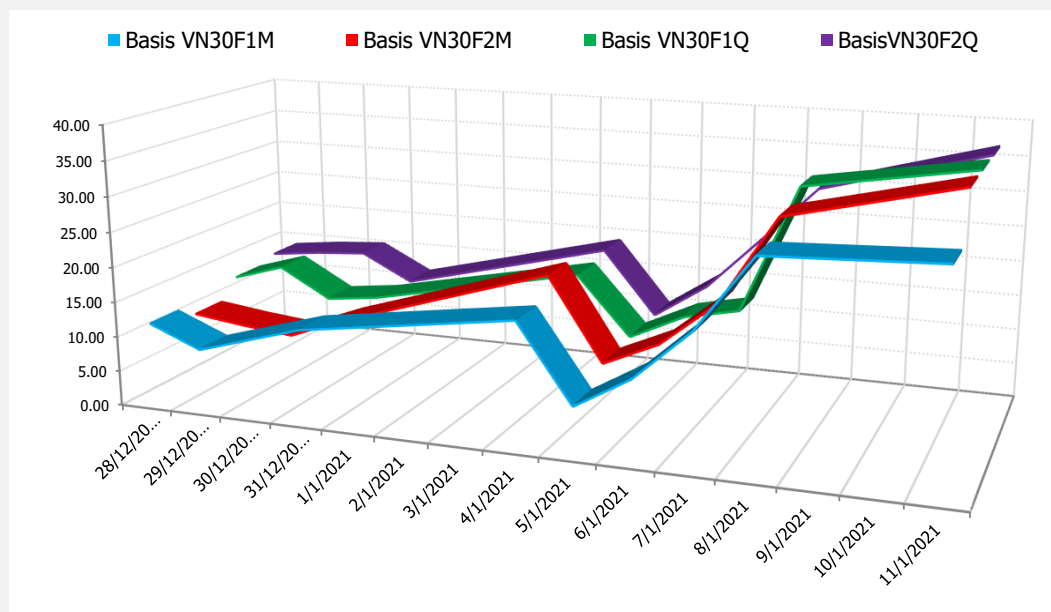
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Xu hướng tăng giá của thị trường tiếp tục được nối dài trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức tăng từ 16,5 đến 21,8 điểm, cao hơn so với mức tăng 15,54 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis các hợp đồng đều mạnh hơn so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2101 hiện đang ở mức +29,70 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2102 cũng tăng lên +36,6 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -1,7 điểm đến +5,3 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2102-VN30F2101) tăng lên mức +4,5 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

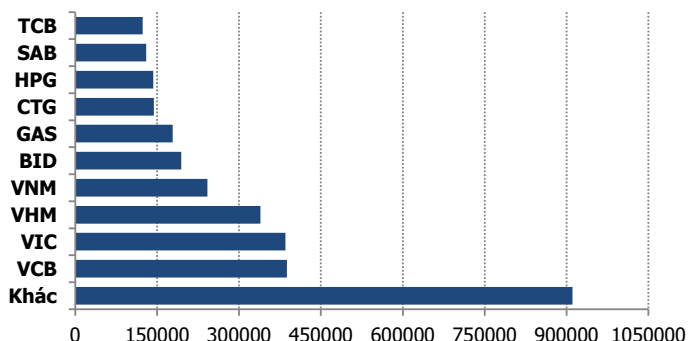
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



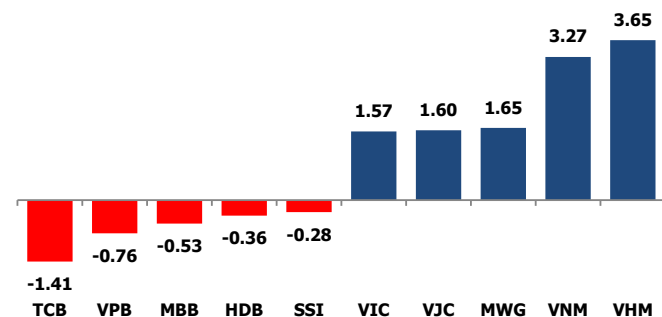
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1184.89	1163.4
Thay đổi	17.20	15.54
%Chg	1.47	1.35
YTD	7.34	8.65
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,385.65	3,177.65
P/E	19.78	16.03
P/B	2.56	2.56

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nổi tiếp xu hướng tích cực gần đây, thị trường tiếp đà bứt phá ngay trong phiên đầu tuần. Đà tăng được dẫn dắt bởi "nhóm VinGroup" khi bộ 3 VIC, VHM, VRE đồng loạt tăng mạnh, thậm chí VHM tăng trần. Đà tăng không chỉ tập trung ở nhóm vốn hóa lớn mà các cổ phiếu bất động sản, xây dựng cũng hút tiền khá tốt.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 15,54 điểm (1,35%) lên 1163,40 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 234,55 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.394 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 330 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như LPB (210,45 tỷ đồng), HPG (182,75 tỷ đồng), VND (122,17 tỷ đồng), VIC (63,54 tỷ đồng), CTG (46,92 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,184.89	1.47	19.78	7.34
Dow Jones	31,008.69	(0.29)	25.94	1.31
S&P500	3,799.61	(0.66)	30.26	1.16
Nikkei 225	28,156.77	0.06	39.46	2.60
Shanghai	3,531.50	(1.08)	18.52	1.68
DAX	13,936.66	(0.80)	67.12	1.59
Vàng	1,845.53	0.09		(2.78)
Dầu WTI	52.29	0.08		7.77

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 11/01/2021			
Trung Quốc- CPI T12	-0.50%	0.10%	0.20%
Thứ Ba - 12/01/2021			
Mỹ- Triển vọng năng lượng			
Thứ Tư - 13/01/2021			
Mỹ- CPI lõi	0.20%	0.10%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-8.080M	-2.133M	
Thứ Năm - 14/01/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	787K	780K	
Thứ Sáu - 15/01/2021			
Mỹ- Doanh số bán lẻ	-0.90%	-0.10%	
Thứ Hai - 02/01/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt giảm điểm khi nhà đầu tư cân nhắc lại về mức định giá và triển vọng của gói kích thích bổ sung, cùng tình trạng bất ổn chính trị đang diễn ra. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 89,28 điểm, tương đương 0,29%, xuống 31.008,69 điểm. S&P 500 giảm 25,07 điểm, tương đương 0,66%, xuống 3.799,61 điểm. Nasdaq giảm 165,54 điểm, tương đương 1,25%, xuống 13.036,43 điểm.
- Giá dầu diễn biến trái chiều sau khi tăng trong tuần trước đó, do các hạn chế virus corona trên toàn cầu đẩy lên mối lo ngại về nhu cầu nhiên liệu, trong khi đồng USD tăng mạnh cũng gây áp lực giá. Chốt phiên giao dịch ngày 11/1, dầu thô Brent giảm 33 US cent xuống 55,66 USD/thùng.
- Giá vàng giảm xuống mức thấp nhất 6 tuần trong đầu phiên giao dịch, do đồng USD tăng và lợi suất trái phiếu Mỹ tăng bởi kỳ vọng có thêm các biện pháp kích thích tài chính. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,1% xuống 1.846,61 USD/ounce, trong phiên có lúc chạm 1.816,53 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, STB và NVL là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 duy trì đà tăng điểm. Trong đó, TCB đóng góp 3,44 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.46	35,250	-1.26	2.98%	499.48	-1.41	10.82	1.76
HPG	Metals & Mining	8.58	43,050	0.70	1.64%	714.791	0.70	13.28	2.60
VNM	Food Products	8.35	115,900	3.48	3.11%	528.029	3.27	24.23	8.25
VIC	Real Estate Management & Development	7.67	113,800	1.79	1.60%	174.733	1.57	42.78	4.48
VPB	Banks	6.57	35,200	-0.98	2.71%	156.978	-0.76	8.56	1.73
MBB	Banks	4.84	26,350	-0.94	3.82%	624.657	-0.53	8.88	1.60
VHM	Real Estate Management & Development	4.83	103,100	6.95	5.64%	461.06	3.65	14.95	4.53
VCB	Banks	4.66	104,500	-0.29	1.54%	88.87	-0.16	22.57	4.15
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.44	64,700	2.21	2.21%	126.216	1.12	15.27	3.37
MSN	Food Products	4.23	94,100	1.07	2.47%	240.866	0.52	45.52	5.38
MWG	Specialty Retail	4.06	126,200	3.61	3.61%	187.066	1.65	14.82	3.76
STB	Banks	3.77	20,100	3.61	3.03%	672.196	1.53	15.25	1.29
VJC	Airlines	3.76	131,300	3.79	4.35%	102.677	1.60	#N/A N/A	4.92
HDB	Banks	3.28	26,850	-0.92	3.58%	182.202	-0.36	9.96	1.95
CTG	Banks	3.15	38,700	0.00	2.59%	425.574	0.00	13.13	1.74
NVL	Real Estate Management & Development	2.85	75,500	-0.26	2.30%	468.625	-0.09	12.93	2.95
EIB	Banks	2.31	20,200	-0.98	2.50%	10.15	-0.27	29.05	1.50
VRE	Real Estate Management & Development	1.92	37,150	4.65	5.37%	319.352	0.99	37.13	2.98
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.63	82,700	0.36	0.97%	47.879	0.07	18.01	3.80
SAB	Beverages	1.56	202,300	2.07	3.33%	34.524	0.37	32.05	6.55
SSI	Capital Markets	1.32	33,550	-1.76	3.48%	452.349	-0.28	18.30	2.14
KDH	Real Estate Management & Development	1.29	32,550	6.72	7.59%	68.42	0.95	15.75	2.35
GAS	Gas Utilities	0.98	93,300	0.65	2.16%	69.647	0.07	19.63	3.82
BID	Banks	0.85	48,250	-0.52	1.46%	132.93	-0.05	22.70	2.48
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.84	57,300	1.96	2.81%	65.788	0.19	84.08	3.42
REE	Industrial Conglomerates	0.78	51,200	-0.19	1.57%	31.525	-0.02	11.13	1.46
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.75	14,600	4.66	4.27%	214.31	0.39	21.50	1.21
SBT	Food Products	0.59	22,850	4.82	4.82%	200.234	0.31	32.53	1.90
TCH	Machinery	0.51	24,100	6.87	4.78%	297.799	0.38	8.34	1.69
ROS	Construction & Engineering	0.17	2,690	6.75	6.75%	55.56	0.12	#N/A N/A	0.26

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn